

Số: 197/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 25 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 ngày 11 tháng 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 1913/TTr-UBND ngày 15/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa - Xã hội, Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư 32 dự án đầu tư công với tổng mức đầu tư 637,5 tỷ đồng. Cụ thể như sau:

- Dự án Nâng cấp hồ chứa nước Dạ Lam (Phụ lục 1).
- Dự án Xây dựng một số hạng mục thiết yếu Cảng cá Nhật Lệ tại thôn Cửa Phú, xã Bảo Ninh (Phụ lục 2).
- Dự án Đầu tư xây dựng cảng cá Roòn (giai đoạn 2). (Phụ lục 3).
- Dự án Xây dựng củng cố đê, kè chống sạt lở cửa sông Nhật Lệ, thành phố Đồng Hới giai đoạn 2 (đoạn từ km0+724 đến km1+200) (Phụ lục 4).
- Dự án Nâng cấp hồ Troóc Vực (Phụ lục 5).
- Dự án Xây dựng nhà vệ sinh, cải tạo hạ tầng kỹ thuật và cơ sở vật chất khác Trường THCS&THPT Trung Hóa (Phụ lục 6).
- Dự án Xây dựng khối phòng học 3 tầng 6 phòng, nhà vệ sinh và cơ sở vật chất khác Trường THPT Phan Bội Châu (Phụ lục 7).
- Dự án Xây dựng khối phòng học bộ môn 3 tầng 12 phòng và cơ sở vật chất khác Trường THPT Trần Phú (Phụ lục 8).

9. Dự án Xây dựng dãy nhà lớp học 3 tầng 9 phòng học và cơ sở vật chất khác Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh (Phụ lục 9).

10. Dự án Xây dựng khối phòng học bộ môn 3 tầng 6 phòng và cơ sở vật chất khác Trường THPT Đào Duy Từ (Phụ lục 10).

11. Dự án Xây dựng khối phòng học 3 tầng 4 phòng học và 6 phòng sinh hoạt tổ chuyên môn, nhà vệ sinh và cơ sở vật chất khác Trường THCS&THPT Bắc Sơn (Phụ lục 11).

12. Dự án Xây dựng khối phòng học 3 tầng (8 phòng bộ môn + thư viện) và cơ sở vật chất khác Trường THCS&THPT Việt Trung (Phụ lục 12).

13. Dự án Xây dựng tuyến đường kết nối hành lang sân bay Đồng Hới đi Quốc lộ 1A (Phụ lục 13).

14. Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường liên 3 xã Quảng Trung, Quảng Thủy, Quảng Sơn thị xã Ba Đồn (Giai đoạn 1) (Phụ lục 14).

15. Dự án Xây dựng tuyến đường từ trung tâm huyện kết nối các khu dân cư phía tây, trung tâm huyện Quảng Trạch (Phụ lục 15).

16. Dự án Nâng cấp tuyến đường trục chính từ Hòa Bình đi Hữu Tân, xã Tân Ninh (Phụ lục 16).

17. Dự án Tuyến đường liên xã Thanh Trạch, Bắc Trạch, Hạ Mỹ thuộc huyện Bố Trạch (giai đoạn 1) (Đồng thời phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác - Phụ lục 17).

18. Dự án Kè sông Phú Vinh (đoạn từ Cầu Đức Nghĩa đến đường Điện Biên Phủ), Thành phố Đồng Hới (Phụ lục 18).

19. Dự án Khắc phục tuyến đường trung tâm xã Hoá Tiến đi xã Hoá Thanh và kết nối đường Hồ Chí Minh (giai đoạn 1) (Phụ lục 19).

20. Dự án Đường kết hợp gia cố mái kè xã Quảng Hải, thị xã Ba Đồn (Phụ lục 20).

21. Dự án Xây dựng tuyến đường tránh lũ Thủy điện Hồ Hô xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa (Phụ lục 21).

22. Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ Quốc lộ 9C đi khu du lịch suối nước khoáng Bang, huyện Lệ Thủy (Đồng thời phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác - Phụ lục 22).

23. Dự án Xây dựng tuyến đường ngập lụt từ trung tâm xã Quảng Lưu đi trung tâm xã Quảng Thạch kết nối tỉnh lộ 22 (Phụ lục 23).

24. Dự án Tuyến đường từ Quốc lộ 1 đi đường ven biển tại xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch (giai đoạn 1) (Phụ lục 24).

25. Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Phan Bội Châu, Tổ dân phố 4, thị trấn Quy Đạt (Phụ lục 25).

26. Dự án Đầu tư kè chống xói lở đoạn từ vườn Phụ Lão thôn Long Trung đến thôn Tiên Phan, xã Quảng Tiên (Phụ lục 26).

27. Dự án Xây dựng tuyến đường kết nối Hàm Hòa - Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh (Phụ lục 27).

28. Dự án Đường nối từ đường Hồ Chí Minh nhánh Đông đi Lâm trường Phú Lâm, huyện Lệ Thủy (Đồng thời phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác - Phụ lục 28).

29. Dự án Xây dựng hệ thống công trình phục vụ giáo dục thể chất Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp (Phụ lục 29).

30. Dự án Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa một số tổ, trạm thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (Phụ lục 30).

31. Dự án Trang thiết bị nội thất và các hạng mục phụ trợ Trung tâm văn hoá huyện Tuyên Hoá. (Phụ lục 31).

32. Dự án Lắp đặt trạm biến áp phục vụ hoạt động chuyên môn Bệnh viện Đa khoa huyện Bố Trạch. (Phụ lục 32).

(Chi tiết có phụ lục đính kèm)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

- UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; các đại biểu HĐND tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 25 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. *hsh*

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình; Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.



Trần Hải Châu

PHỤ LỤC 01
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: NÂNG CẤP HỒ CHỨA NƯỚC DẠ LAM
(Kèm theo Nghị quyết 137/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

- 1. Tên dự án:** Nâng cấp hồ chứa nước Dạ Lam.
 - 2. Mục tiêu đầu tư:** Sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn đập; cải thiện môi trường sinh thái, đảm bảo an toàn cho vùng hạ du; góp phần phát triển sản xuất và xóa đói giảm nghèo.
 - 3. Quy mô đầu tư:**
Sửa chữa, nâng cấp cụm công trình đầu mối (đập chính, cống lấy nước, tràn xả lũ) và đường quản lý đảm bảo nhiệm vụ cấp nước tưới cho khoảng 25-35 ha đất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt cho dân cư trong khu vực.
 - 4. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
 - 5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến):** 14.000 triệu đồng
(Bằng chữ: Mười bốn tỷ đồng)
 - 6. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 14.000 triệu đồng.
 - 7. Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Thái Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
 - 8. Thời gian thực hiện:** Năm 2024-2025./.
-

**PHỤ LỤC 02****CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: XÂY DỰNG MỘT SỐ HẠNG MỤC
THIẾT YẾU CẢNG CÁ NHẬT LỆ TẠI THÔN CỬA PHÚ, XÃ BẢO NINH**
(Kèm theo Nghị quyết 137/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xây dựng một số hạng mục thiết yếu Cảng cá Nhật Lệ tại thôn Cửa Phú, xã Bảo Ninh.

2. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng cơ sở hạ tầng cảng cá hiện đại, đồng bộ phục vụ hoạt động khai thác thủy sản hiệu quả, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội, gắn với nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; Từng bước hoàn thiện hệ thống cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Quy mô đầu tư:

Các hạng mục công trình dự kiến xây dựng tuân thủ Quy hoạch chi tiết đã được duyệt, gồm: 1 trạm biến áp công suất 1.500 KVA; hệ thống cấp điện ngoài nhà; Hệ thống cấp thoát nước; công, hàng rào, nhà bảo vệ; 2 nhà tiếp nhận chế biến thủy sản, tổng diện tích khoảng 1.800m²; mái che cầu cảng, diện tích khoảng 1.600m²; Hệ thống phòng cháy chữa cháy; một số thiết bị phục vụ cho công tác khác.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 21.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Hai mươi một tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 21.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025.

9. Các nội dung khác: Dừng thực hiện chủ trương đầu tư dự án Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Nhật Lệ, thành phố Đồng Hới (Dự án Cảng cá Nhật Lệ) đã được Thường trực HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Văn bản số 109/HĐND-VP ngày 29/8/2017./.

PHỤ LỤC 03

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CẢNG CÁ ROÒN (GIAI ĐOẠN 2)
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng cảng cá Ròn (giai đoạn 2).

2. Mục tiêu đầu tư: Cảng cá Ròn đầu tư xây dựng trong kế hoạch phát triển thủy sản tỉnh Quảng Bình thuộc Chương trình mục tiêu Phát triển kinh tế thủy sản bền vững, góp phần xóa đói giảm nghèo, tăng thu nhập cho người lao động và giữ gìn an ninh quốc phòng; đáp ứng nhu cầu dịch vụ hậu cần nghề cá, tạo điều kiện cho cộng đồng ngư dân cải thiện điều kiện sản xuất, góp phần phát triển kinh tế xã hội và vệ sinh môi trường. Mặt khác từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật cảng theo hồ sơ quy hoạch đã được phê duyệt.

3. Quy mô đầu tư:

- San lấp mặt bằng khuôn viên hoàn thiện theo cao độ quy hoạch.
- 01 Nhà điều hành quản lý.
- 01 Nhà trực bảo vệ.
- Cổng, hàng rào khuôn viên.
- Hệ thống phòng cháy chữa cháy
- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật: bao gồm các hạng mục công trình đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết: Các tuyến đường giao thông, hệ thống điện, hệ thống cấp, thoát nước, thu gom xử lý nước thải và một số hạng mục cần thiết khác phù hợp với quy hoạch.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 20.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 20.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025./.

PHỤ LỤC 04

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: XÂY DỰNG CUNG CỐ ĐÊ, KÈ CHỐNG SẠT LỞ CỬA SÔNG NHẬT LỆ, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI GIAI ĐOẠN 2 (ĐOẠN TỪ KM0+724 ĐẾN KM1+200)

(Kèm theo Nghị quyết 131/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xây dựng củng cố đê, kè chống sạt lở cửa sông Nhật Lệ, thành phố Đồng Hới giai đoạn 2 (đoạn từ Km0+724 đến Km1+200).

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án nhằm hoàn thiện, kết nối với tuyến kè đã đầu tư hoàn thành ở giai đoạn 1, khắc phục thiên tai, giảm thiểu sự cố ngập lụt, thích ứng với biến đổi khí hậu do mưa lớn, nước thượng nguồn đổ về kết hợp triều cường và sóng biển gây ra; ngăn ngừa sạt lở đất hạ tầng kỹ thuật khu vực dự án, khu dân cư hiện hữu cũng như khu dân cư hình thành trong tương lai, bảo đảm an toàn cho khu vực, góp phần phục vụ phát triển kinh tế xã hội, ổn định đời sống nhân dân.

3. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng mới tuyến kè chống sạt lở bờ Tây sông Nhật Lệ, thuộc phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có chiều dài khoảng 476m và hệ thống lan can xây dựng mới trên toàn tuyến kè với chiều dài khoảng 1,95km.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 48.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Bốn mươi tám tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 30.000 triệu đồng; Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2026-2030: 18.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2026./.

**PHỤ LỤC 05**

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: NÂNG CẤP HỒ TROỐC VỰC
(Kèm theo Nghị quyết 137/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

- 1. Tên dự án:** Nâng cấp Hồ Troốc Vực.
 - 2. Mục tiêu đầu tư:** Nâng cấp, sửa chữa đảm bảo an toàn đập; cải thiện môi trường sinh thái, đảm bảo an toàn cho vùng hạ du; góp phần phát triển sản xuất và xóa đói giảm nghèo.
 - 3. Quy mô đầu tư:**
Sửa chữa, nâng cấp cụm công trình đầu mối (đập chính, đập phụ, công lấy nước, tràn xả lũ) và đường quản lý đảm bảo nhiệm vụ cấp nước tưới cho khoảng 85-120 ha đất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt cho dân cư trong khu vực.
 - 4. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
 - 5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến):** 20.000 triệu đồng
(Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng)
 - 6. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 20.000 triệu đồng.
 - 7. Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Liên Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.
 - 8. Thời gian thực hiện:** Năm 2024-2025./
-

**PHỤ LỤC 06****CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
XÂY DỰNG NHÀ VỆ SINH, CẢI TẠO HẠ TẦNG KỸ THUẬT
VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT KHÁC TRƯỜNG THCS&THPT TRUNG HÓA**
(Kèm theo Nghị quyết **37** /NQ-HĐND ngày **25/10/2024** của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xây dựng Nhà vệ sinh, cải tạo Hạ tầng kỹ thuật và cơ sở vật chất khác Trường THCS và THPT Trung Hóa.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng Nhà vệ sinh, cải tạo Hạ tầng kỹ thuật và cơ sở vật chất khác Trường THCS và THPT Trung Hóa nhằm nâng cao chất lượng cho việc học tập, giảng dạy của cán bộ, giáo viên và học sinh trong Trường. Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học cho Trường THCS&THPT Trung Hóa nói riêng và hệ thống giáo dục của tỉnh Quảng Bình nói chung. Đồng thời, đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra.

3. Quy mô đầu tư:

- Nhà vệ sinh đảm bảo yêu cầu sử dụng cho 1.000 học sinh, có tổng diện tích khoảng 260m² và hệ thống hành lang kết nối đến các nhà lân cận; Gara để xe: diện tích khoảng 200m²; Cải tạo sân diện tích khoảng 2.500m²; Xây mới đoạn hàng rào với chiều dài khoảng 50m; Xây mới đoạn kè đá hộc với chiều dài khoảng 50m.

- Đầu tư mua sắm một số thiết bị phục vụ học tập.
- Xây dựng, cải tạo một số hạng mục phụ trợ khác.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 3.000 triệu đồng
(Bằng chữ: Ba tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 3.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Trung Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025./.

PHỤ LỤC 07

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
XÂY DỰNG KHÔI PHONG HỌC 3 TẦNG 6 PHÒNG, NHÀ VỆ SINH VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT KHÁC TRƯỜNG THPT PHAN BỘI CHÂU
(Kèm theo Nghị quyết 194/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xây dựng khối phòng học 3 tầng 6 phòng, nhà vệ sinh và cơ sở vật chất khác Trường THPT Phan Bội Châu.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng khối phòng học 3 tầng 6 phòng, nhà vệ sinh và cơ sở vật chất khác Trường THPT Phan Bội Châu nhằm nâng cao chất lượng cho việc học tập, giảng dạy của cán bộ, giáo viên và học sinh trong Trường. Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học cho Trường THPT Phan Bội Châu nói riêng và hệ thống giáo dục của tỉnh Quảng Bình nói chung. Đồng thời, đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra.

3. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng mới nhà lớp học 3 tầng 6 phòng học và chức năng với diện tích khoảng 335m², diện tích sàn khoảng 1.000m².

- Xây dựng mới Nhà vệ sinh học sinh với diện tích khoảng 80m².

- Hệ thống PCCC.

- Cải tạo, nâng cấp dây Nhà lớp học 3 tầng.

- Hạ tầng kỹ thuật; Hệ thống thiết bị; Một số hạng mục phụ trợ khác.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 12.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Mười hai tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 12.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025./.

PHỤ LỤC 08

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
XÂY DỰNG KHỐI PHÒNG HỌC BỘ MÔN 3 TẦNG 12 PHÒNG
VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT KHÁC TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xây dựng Khối phòng học bộ môn 3 tầng 12 phòng và cơ sở vật chất khác Trường THPT Trần Phú.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng Khối phòng học bộ môn 3 tầng 12 phòng và cơ sở vật chất khác Trường THPT Trần Phú nhằm nâng cao chất lượng cho việc học tập, giảng dạy của cán bộ, giáo viên và học sinh trong Trường. Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học cho Trường THPT Trần Phú nói riêng và hệ thống giáo dục của tỉnh Quảng Bình nói chung. Đồng thời, đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra.

3. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng mới Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng bộ môn, với diện tích xây dựng khoảng 578m²; tổng diện tích sàn khoảng 1.672m².
- Mua sắm một số trang thiết bị của phòng học bộ môn.
- Nâng cấp sân bê tông hiện có. Chính trang hệ thống bồn hoa cây xanh.
- Hạ tầng kỹ thuật, Thiết bị PCCC,...

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 14.000 triệu đồng
(Bằng chữ: Mười bốn tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 14.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Bắc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025./.

PHỤ LỤC 09

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
XÂY DỰNG DẪY NHÀ LỚP HỌC 3 TẦNG 9 PHÒNG HỌC VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT KHÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TỈNH
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xây dựng dãy nhà lớp học 3 tầng 9 phòng học và cơ sở vật chất khác Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư Xây dựng dãy nhà lớp học 3 tầng 9 phòng học và cơ sở vật chất khác Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ dạy và học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Đồng thời, đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra.

3. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng dãy nhà lớp học 3 tầng, 9 phòng học, với tổng diện tích sàn khoảng 768m².

- Đầu tư xây dựng cầu thang bộ nội nhà hiệu bộ và dãy nhà lớp học đầu tư mới.

- Hệ thống PCCC và các trang thiết bị lớp học.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 8.500 triệu đồng

(Bằng chữ: Tám tỷ năm trăm triệu đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 8.500 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025./.

**PHỤ LỤC 10**

CHIỀU TRƯỜNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
XÂY DỰNG KHỐI PHÒNG HỌC BỘ MÔN 3 TẦNG 6 PHÒNG
VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT KHÁC TRƯỜNG THPT ĐÀO DUY TỪ
(Kèm theo Nghị quyết **17/NQ-HĐND** ngày **25/10/2024** của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xây dựng Khối phòng học bộ môn 3 tầng 6 phòng và cơ sở vật chất khác Trường THPT Đào Duy Từ.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư Xây dựng Khối phòng học bộ môn 3 tầng 6 phòng và cơ sở vật chất khác Trường THPT Đào Duy Từ nhằm nâng cao chất lượng cho việc học tập, giảng dạy của cán bộ, giáo viên và học sinh trong Trường. Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học cho Trường THPT Đào Duy Từ nói riêng và hệ thống giáo dục của tỉnh Quảng Bình nói chung. Đồng thời, đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra.

3. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng khối phòng học bộ môn 3 tầng 6 phòng với tổng diện tích sàn dự kiến khoảng 870m².

- Xây dựng cơ sở vật chất khác: đầu tư hoàn thiện thiết bị dạy và học, phòng cháy chữa cháy, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, cấp điện, cấp thoát nước,...

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 8.500 triệu đồng

(Bằng chữ: Tám tỷ năm trăm triệu đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 8.500 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025./.

PHỤ LỤC 11

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: XÂY DỰNG KHỐI PHÒNG HỌC 3 TẦNG 4 PHÒNG HỌC VÀ 6 PHÒNG SINH HOẠT TỔ CHUYÊN MÔN, NHÀ VỆ SINH VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT KHÁC TRƯỜNG THCS&THPT BẮC SƠN
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)



1. Tên dự án: Xây dựng khối phòng học 3 tầng 4 phòng học và 6 phòng sinh hoạt tổ chuyên môn, nhà vệ sinh và cơ sở vật chất khác Trường THCS&THPT Bắc Sơn.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng khối phòng học 3 tầng 4 phòng học và 6 phòng sinh hoạt tổ chuyên môn, nhà vệ sinh và cơ sở vật chất khác Trường THCS&THPT Bắc Sơn nhằm nâng cao chất lượng cho việc giảng dạy, học tập của cán bộ, giáo viên và học sinh trong Trường. Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học cho Trường THCS&THPT Bắc Sơn nói riêng và hệ thống giáo dục của tỉnh Quảng Bình nói chung. Đồng thời, đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra.

3. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng mới khối phòng học 3 tầng 4 phòng học và 6 phòng sinh hoạt tổ chuyên môn với diện tích xây dựng khoảng 300m², tổng diện tích sàn khoảng 900m².

- Xây dựng mới 01 khối nhà vệ sinh học sinh, với diện tích xây dựng khoảng 100m².

- Sửa chữa nhà lớp học 02 tầng 8 phòng khu B, với tổng diện tích sàn khoảng 820m²; Sửa chữa nhà lớp học 02 tầng 8 phòng khu C, với tổng diện tích sàn khoảng 750m².

- Sửa chữa nhà vệ sinh học sinh, nhà bảo vệ, cổng trường, hàng rào và các hạng mục phụ trợ khác.

- Xây dựng mới bể cấp nước sinh hoạt kết hợp PCCC khoảng 60m³.

- Hệ thống kỹ thuật; Thiết bị.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 13.000 triệu đồng
(Bằng chữ: Mười ba tỷ đồng).

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 13.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Thanh Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025./.

PHỤ LỤC 12
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
XÂY DỰNG KHỐI PHÒNG HỌC 3 TẦNG (8 PHÒNG BỘ MÔN + THƯ VIỆN) VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT KHÁC TRƯỜNG THCS&THPT VIỆT TRUNG
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xây dựng khối phòng học 3 tầng (8 phòng bộ môn + thư viện) và cơ sở vật chất khác Trường THCS&THPT Việt Trung.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cơ sở hạ tầng cho trường THCS&THPT Việt Trung nhằm nâng cao chất lượng cho việc học tập, giảng dạy của cán bộ, giáo viên và học sinh trong Trường. Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học cho Trường THCS&THPT Việt Trung nói riêng và hệ thống giáo dục của tỉnh Quảng Bình nói chung. Đồng thời, đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra.

3. Quy mô đầu tư:

- Khối phòng học bộ môn 3 tầng (8 phòng bộ môn + Thư viện) với tổng diện tích sử dụng khoảng 900m², tổng diện tích sàn khoảng: 1.600m². Ngoài các phòng học còn có hệ thống hành lang, 02 cầu thang, tiền sảnh.

- Hệ thống thiết bị.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy và các hạng mục phụ trợ khác.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 11.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Mười một tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 11.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025./.

PHỤ LỤC 13**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG KẾT NỐI
HÀNH LANG SÂN BAY ĐỒNG HỚI ĐI QUỐC LỘ 1A**

(Kèm theo Nghị quyết 137/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)



1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường kết nối hành lang sân bay Đồng Hới đi Quốc lộ 1A

2. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện và đồng bộ mạng lưới hạ tầng giao thông trong khu vực thành phố Đồng Hới, giảm tải lưu lượng giao thông cho tuyến đường Quốc lộ 1A khi sân bay Đồng Hới được mở rộng, góp phần nâng cao đời sống kinh tế - xã hội, phát triển du lịch, đảm bảo an ninh quốc phòng trong khu vực và chỉnh trang đô thị cho thành phố Đồng Hới nói riêng và tỉnh Quảng Bình nói chung. Mặt khác đầu tư tuyến đường nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp nhiên liệu cho kho xăng cảng hàng không.

3. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 1,30 km được thiết kế theo quy mô đường đô thị (TCVN 13592:2022) với các tiêu chí kỹ thuật cụ thể như sau:

- Điểm đầu giao với trục đường 16-6 tại vị trí công sân bay Đồng Hới, điểm cuối kết thúc tại Km1+300 giao với đoạn nối vượt vào đường Quốc lộ 1A (gần Cổng chào phía Bắc thành phố Đồng Hới).

- Bề rộng mặt đường: $B_m = 7m$;

- Bề rộng lề đường: Theo hiện trạng;

- Kết cấu mặt đường: Mặt đường cấp cao A1.

- Công trình trên tuyến: Thiết kế hệ thống thoát nước phù hợp với quy hoạch và hiện trạng thực tế.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 25.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 1.000 triệu đồng; giai đoạn 2026-2030: 24.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 14

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
**ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG LIÊN 3 XÃ QUẢNG TRUNG,
QUẢNG THỦY, QUẢNG SƠN THỊ XÃ BA ĐỒN (GIAI ĐOẠN 1)**
(Kèm theo Nghị quyết **17/NQ-HĐND** ngày **25/10/2024** của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường liên 3 xã Quảng Trung, Quảng Thủy, Quảng Sơn thị xã Ba Đồn (Giai đoạn 1)

2. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu giao thông cho nhân dân các xã Quảng Trung, Quảng Thủy và Quảng Sơn nói riêng, thị xã Ba Đồn nói chung. Kết nối đồng bộ hạ tầng giao thông trong khu vực, từng bước chỉnh trang, nâng cấp đô thị và làm tiền đề thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước về các ngành thương mại, dịch vụ và du lịch, thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao văn hóa xã hội, đảm bảo cho việc cứu hộ cứu nạn khẩn cấp và từng bước phòng, tránh, giảm nhẹ thiên tai trong mùa mưa bão.

3. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng nâng cấp mở rộng tuyến đường có chiều dài khoảng 2,5km; Điểm đầu tại tuyến đường 559 thuộc xã Quảng Trung; Điểm cuối giao với khu vực dân cư đông đúc xã Quảng Thủy. Quy mô dự kiến:

a. Mặt cắt ngang tuyến:

+ Bề rộng mặt đường từ 5,0m-8,0m; Bề rộng nền đường từ 7,0m - 10,0m; Bề rộng lề đường từ 1,0m - 1,5m (Tuỳ theo thực tế địa hình để giảm thiểu tối đa chi phí GPMB)

b. Kết cấu nền, áo đường: Mặt đường BTXM hoặc Bê tông nhựa.

c. Hệ thống công trình trên tuyến:

- Bố trí hệ thống thoát nước theo thủy văn khu vực và theo thỏa thuận quy hoạch.

- Cọc tiêu, Biển báo bố trí theo quy định.

- Thiết kế các hạng mục phụ trợ liên quan khác..

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 30.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Ba mươi tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 1.000 triệu đồng; giai đoạn 2026-2030: 29.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 15

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG TỪ TRUNG TÂM HUYỆN KẾT NỐI CÁC
KHU DÂN CƯ PHÍA TÂY, TRUNG TÂM HUYỆN QUẢNG TRẠCH
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)



1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường từ Trung tâm huyện kết nối các khu dân cư phía Tây, trung tâm huyện Quảng Trạch

2. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng tuyến đường từ Trung tâm huyện kết nối các khu dân cư phía Tây, trung tâm huyện Quảng Trạch nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, đảm bảo an toàn giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thương trao đổi hàng hóa, dịch vụ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực trung tâm huyện lỵ và các vùng phụ cận.

3. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 1.950 m.
- Trắc ngang thiết kế tuyến dự kiến như sau: Tiến hành nâng cấp, mở rộng tuyến đường hiện có theo mặt cắt ngang thiết kế.
 - + Bề rộng nền đường: $B_{nền} = (10,0 \div 11,0)m$.
 - + Bề rộng mặt đường: $B_{mặt} = (8,0 \div 9,0)m$.
 - + Bề rộng lề đường: $B_{lề} = 2 \times 1,0 m$.
- Kết cấu tầng mặt đường: Mặt đường Cấp cao A1, A2.
- Các hạng mục công trình trên tuyến: Bố trí hệ thống thoát nước dọc, các cống thoát nước ngang và các công trình phụ trợ trên tuyến phù hợp với Quy hoạch chung và đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế, yêu cầu kỹ thuật hiện hành.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 35.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 1.390 triệu đồng và giai đoạn 2026-2030: 33.610 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 16
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: NÂNG CẤP TUYẾN ĐƯỜNG TRỰC
CHÍNH TỪ HÒA BÌNH ĐI HỮU TÂN, XÃ TÂN NINH
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Nâng cấp tuyến đường trực chính từ Hòa Bình đi Hữu Tân, xã Tân Ninh.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư Nâng cấp tuyến đường trực chính từ Hòa Bình đi Hữu Tân, xã Tân Ninh nhằm đảm bảo nhu cầu giao thông đi lại, cứu hộ, cứu nạn của nhân dân, học sinh nhất là trong mùa mưa lũ, phục vụ sản xuất góp phần phát triển kinh tế - xã hội của vùng.

3. Quy mô đầu tư:

Quy mô đầu tư được thiết kế theo tiêu chuẩn Công trình giao thông, cấp IV. Tổng chiều dài tuyến khoảng $L=3,3\text{km}$.

+ Bề rộng nền đường $B_n=5,5 \div 7,5\text{m}$; Bề rộng mặt đường $B_m=4,0 \div 5,5\text{m}$; Bề rộng lề đường $B_l=0,75 \div 1,0\text{m}$.

+ Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng hoặc mặt đường nhựa, các công trình trên tuyến thiết kế phù hợp với địa hình, địa chất thực tế, quy hoạch và các tiêu chuẩn hiện hành.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 15.000 triệu đồng
(Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 500 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 14.500 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 17
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: TUYẾN ĐƯỜNG LIÊN XÃ THANH TRẠCH, BẮC TRẠCH, HẠ MỸ THUỘC HUYỆN BỐ TRẠCH (GIAI ĐOẠN 1)
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Tuyến đường liên xã Thanh Trạch, Bắc Trạch, Hạ Mỹ thuộc huyện Bố Trạch (giai đoạn 1)

2. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu giao thông cho nhân dân đi lại thuận lợi trên tuyến Quốc lộ 1A đoạn từ cầu Sông Gianh đến đèo Lý Hòa, tạo sự kết nối đồng bộ hệ thống đường giao thông trên địa bàn huyện nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, du lịch, cứu hộ cứu nạn, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn huyện Bố Trạch nói riêng và toàn tỉnh nói chung.

3. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng tuyến đường với chiều dài khoảng 2,5km. Điểm đầu giao với Quốc lộ 1A tại Km634+540 xã Thanh Trạch, điểm cuối giao với đường bê tông nông thôn xã Thanh Trạch. Đường thiết kế với mặt cắt như sau:

- Bề rộng nền đường khoảng: $B_n = 13,5m - 21,0m$.

- Bề rộng mặt đường khoảng: $B_m = 10,5m$.

- Kết cấu mặt đường cấp cao A1 và A2

- Xây dựng các công trình trên tuyến đảm bảo phù hợp với quy hoạch, thực tế và tuân thủ theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 60.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 2.000 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 58.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028.

9. Diện tích rừng cần chuyển sang mục đích khác dự kiến: 1,3232 ha rừng trồng, ngoài quy hoạch 3 loại rừng có nguồn gốc rừng sản xuất./.

PHỤ LỤC 18

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: KÈ SÔNG PHÚ VINH (ĐOẠN TỪ CẦU ĐỨC NGHĨA ĐẾN ĐƯỜNG ĐIỆN BIÊN PHỦ), THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)



1. Tên dự án: Kè sông Phú Vinh (đoạn từ Cầu Đức Nghĩa đến đường Điện Biên Phủ), Thành phố Đồng Hới

2. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng kè sông Phú Vinh nhằm đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ, an toàn cấp nước, bảo đảm tưới tiêu phục vụ sản xuất và thuận tiện trong quản lý vận hành công trình, góp phần chỉnh trang đô thị cho thành phố Đồng Hới.

3. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng tuyến kè có chiều dài khoảng 800m:

- Hình thức kè: Kè mềm mái xiên hoặc kè đứng (theo thực tế hiện trường) bằng BTCT;

- Đầu và cuối tuyến bố trí khóa kè bằng BTXM.

- Các công trình thoát nước ngang, bển dân sinh.

- Dính kè có đường dân sinh.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 15.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 500 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 14.500 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Nghĩa Ninh và phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 19**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
KHẮC PHỤC TUYẾN ĐƯỜNG TRUNG TÂM XÃ HOÁ TIẾN
ĐI XÃ HOÁ THANH VÀ KẾT NỐI ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH (GIAI ĐOẠN 1)
(Kèm theo Nghị quyết 191/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)**

1. Tên dự án: Khắc phục tuyến đường trung tâm xã Hoá Tiến đi xã Hoá Thanh và kết nối đường Hồ Chí Minh (giai đoạn 1).

2. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư khắc phục tuyến đường trung tâm xã Hoá Tiến đi xã Hoá Thanh và kết nối đường Hồ Chí Minh (giai đoạn 1) nhằm đảm bảo an toàn giao thông, đảm bảo kết nối, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong việc giao thương hàng hóa, đi lại, học tập, khám chữa bệnh, vận chuyển hàng hóa phục vụ đời sống nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực.

3. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 1,5 km.

- Trắc ngang thiết kế dự kiến như sau:

+ Bề rộng nền đường: $B_{nền} = 8,0m$;

+ Bề rộng mặt đường: $B_{mặt} = 7,0m$;

+ Bề rộng lề đường: $B_{lề} = 2 \times 0,5m$ hoặc theo thực tế.

- Kết cấu mặt đường: Mặt đường bê tông xi măng.

- Các công trình trên tuyến đảm bảo phù hợp với địa hình, địa chất thực tế, quy hoạch và tuân thủ các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 15.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng).

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 500 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 14.500 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hoá Tiến, xã Hoá Thanh, huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 20
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: ĐƯỜNG KẾT HỢP GIA CỐ MÁI KÈ
XÃ QUẢNG HẢI, THỊ XÃ BA ĐỒN
(Kèm theo Nghị quyết 157/NQ/HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. **Tên dự án:** Đường kết hợp gia cố mái kè xã Quảng Hải, thị xã Ba Đồn
2. **Mục tiêu đầu tư:** Nhằm đảm bảo giao thông đi lại thuận tiện, phục vụ cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, bảo vệ các công trình hạ tầng, tài sản và các thiết bị sản xuất trong mùa mưa bão, đồng thời phục vụ công tác cứu hộ cứu nạn trong mùa mưa bão.
3. **Quy mô đầu tư:**

Xây dựng tuyến đường theo tiêu chuẩn đường giao thông cấp V đồng bằng (TCVN 4054-2005) phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã Quảng Hải.

 - Chiều dài tuyến khoảng 1,4km.
 - Bề rộng nền đường: 6,5m-7,5m.
 - Bề rộng mặt đường: 4,5m-5,5m.
 - Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng.
 - Gia cố mái kè tại một số vị trí đã xuống cấp (mái taluy của đường).
 - Hệ thống thoát nước: làm mới các cống ngang + cống điều tiết bằng BTXM và BTCT.
 - Các hạng mục phụ trợ liên quan khác.
 - Lưu ý: Quá trình khảo sát, thiết kế dự án phải đảm bảo hạn chế tác động tới thảm thực vật (bần, sù,...) ven sông Gianh hiện có; bảo vệ cảnh quan môi trường tự nhiên.
4. **Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
5. **Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến):** 15.000 triệu đồng
(Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng)
6. **Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 500 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 14.500 triệu đồng.
7. **Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Quảng Hải, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.
8. **Thời gian thực hiện:** Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 21

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG TRÁNH LŨ THỦY ĐIỆN HỒ HỒ XÃ HƯƠNG HÓA, HUYỆN TUYỀN HÓA
(Kèm theo Nghị quyết 197 /NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường tránh lũ Thủy điện Hồ Hồ xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường tránh lũ Thủy điện Hồ Hồ xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa có ý nghĩa hết sức quan trọng góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông của khu vực, hỗ trợ phát triển kinh tế cho địa phương, phục vụ đi lại của học sinh, giáo viên và nhân dân trên địa bàn, đảm bảo công tác vận chuyển hàng hóa, phục vụ sản xuất và khai thác rừng trồng, hỗ trợ công tác cứu hộ cứu nạn vào mùa mưa lũ được diễn ra nhanh chóng, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản. Đồng thời đáp ứng nguyện vọng của nhân dân trong phát triển kinh tế, xã hội, thực hiện tốt mọi chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh Quốc phòng.

3. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài dự kiến khoảng 2.500m. Trắc ngang tuyến đường dự kiến:
 - + Bề rộng nền đường: $B_n = 5,5-7,5m$.
 - + Bề rộng mặt đường: $B_m = 3,5 - 5,5m$.
- Kết cấu mặt đường cấp cao A1, A2.
- Xây dựng các công trình trên tuyến bảo đảm phù hợp với quy hoạch, thực tế và tuân thủ theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 15.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 500 triệu đồng và giai đoạn 2026-2030: 14.500 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 22

**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG NỐI TỪ QUỐC LỘ 9C ĐI KHU DU LỊCH
SUỐI NƯỚC KHOÁNG BANG, HUYỆN LỆ THỦY**
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường nối từ Quốc lộ 9C đi khu du lịch suối nước khoáng Bang, huyện Lệ Thủy

2. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất, tham quan, du lịch của nhân dân góp phần chuyển đổi sinh kế, nâng cao thu nhập cho nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, tài nguyên thiên nhiên, đảm bảo an ninh quốc phòng..

3. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường có chiều dài khoảng 900m, trong đó mặt cắt đường phù hợp với phân kỳ đầu tư và nâng cấp các tuyến nhánh kết nối với tuyến chính, trắc ngang dự kiến:

+ Đối với tuyến chính: Bề rộng nền đường: $B_n=10,0m$; Bề rộng mặt đường: $B_m=8,0m$; Bề rộng lề đường: $B_l=2x1,0m$.

+ Đối với tuyến đường dân sinh: Bề rộng nền đường: $B_n=5,0-7,0m$; Bề rộng mặt đường: $B_m=3,5-5,0m$; Bề rộng lề đường: $B_l=2x(0,75-1,0)m$

- Kết cấu mặt đường, hệ thống chiếu sáng, các công trình trên tuyến thiết kế phù hợp với địa hình, địa chất thực tế, quy hoạch và các tiêu chuẩn hiện hành.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 15.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 500 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 14.500 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028.

9. Diện tích rừng cần chuyển sang mục đích khác dự kiến: 0,5184 ha rừng trồng, trong đó: Rừng sản xuất là 0,2188 ha; rừng trồng ngoài quy hoạch 3 loại rừng có nguồn gốc rừng sản xuất là 0,2996 ha./.

PHỤ LỤC 23**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**

XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG NGẬP LỤT TỪ TRUNG TÂM XÃ QUẢNG LƯU ĐI TRUNG TÂM XÃ QUẢNG THẠCH KẾT NỐI TỈNH LỘ 22
(Kèm theo Nghị quyết ~~17~~ **17**/NQ-HĐND ngày ~~25~~ **25**/10/2024 của HĐND tỉnh)

- 1. Tên dự án:** Xây dựng tuyến đường ngập lụt từ trung tâm xã Quảng Lưu đi trung tâm xã Quảng Thạch kết nối tỉnh lộ 22
- 2. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm hoàn thiện mạng lưới giao thông thông suốt giữa trung tâm hai xã Quảng Lưu, Quảng Thạch với tỉnh lộ 22 đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, khắc phục tình trạng ngập lụt, phục vụ công tác cứu hộ cứu nạn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thương trao đổi hàng hóa, dịch vụ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện Quảng Trạch nói chung và các xã phía Tây Bắc nói riêng.
- 3. Quy mô đầu tư:**
 - Đầu tư xây dựng các tuyến đường với tổng chiều dài các tuyến đường khoảng 2.500m.
 - Trắc ngang thiết kế các tuyến dự kiến như sau:
 - + Bề rộng nền đường: $B_{nền} = (4,5 \div 9,0)m$.
 - + Bề rộng mặt đường: $B_{mặt} = (3,5 \div 7,0)m$.
 - + Bề rộng lề đường: $B_{lề} = 2x(0,5 \div 1,00)m$.
 - Kết cấu nền, mặt đường: Mặt đường bê tông xi măng.
 - Các hạng mục công trình trên tuyến: Bố trí hệ thống thoát nước dọc, các công thoát nước ngang và các công trình phụ trợ trên tuyến phù hợp với Quy hoạch và đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế, yêu cầu kỹ thuật hiện hành.
- 4. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
- 5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến):** 25.000 triệu đồng
(Bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ đồng)
- 6. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 1.000 triệu đồng và giai đoạn 2026-2030: 24.000 triệu đồng.
- 7. Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Quảng Lưu, xã Quảng Thạch, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.
- 8. Thời gian thực hiện:** Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 24
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
TUYẾN ĐƯỜNG TỪ QUỐC LỘ 1 ĐI ĐƯỜNG VEN BIỂN
TẠI XÃ TRUNG TRẠCH, HUYỆN BỐ TRẠCH (GIAI ĐOẠN 1)
(Kèm theo Nghị quyết 17/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Tuyến đường từ Quốc lộ 1 đi đường ven biển tại xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch (giai đoạn 1)

2. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đảm bảo an toàn giao thông, đáp ứng nhu cầu đi lại người dân, kết nối các tuyến đường quan trọng vùng với tuyến đường ven biển, phát huy tiềm năng phát triển du lịch biển, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

3. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 1,01km với 02 đoạn tuyến.

+ Đoạn tuyến 1: có chiều dài khoảng 0,28 km. Điểm đầu giao với tuyến đường 32m thuộc dự án Hạ tầng phát triển quỹ đất ở khu vực ngã ba thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, điểm cuối giao với đường quy hoạch 48m. Được thiết kế với mặt cắt dự kiến như sau: Bề rộng nền đường khoảng: $B_{nền} = 32,0m$; Bề rộng mặt đường khoảng: $B_m = 18,0m$; Bề rộng dải phân cách khoảng: $B_{pc} = 2,0m$; Bề rộng hè đường khoảng: $B_h = 2 \times 6,0m$.

+ Đoạn tuyến 2: Có chiều dài khoảng 0,73 km. Điểm đầu giao với điểm cuối của đoạn tuyến 1, điểm cuối giao với dự án Hạ tầng kỹ thuật nối quy hoạch khu vực phía Đông ngã ba thị trấn Hoàn Lão ra biển Trung Trạch. Được thiết kế với mặt cắt dự kiến như sau: Bề rộng nền đường khoảng: $B_{nền} = 14,5m$; Bề rộng mặt đường khoảng: $B_m = 10,5m$; Bề rộng hè đường khoảng: $B_h = 2 \times 2,0m$.

- Kết cấu mặt đường cấp cao A1.

- Xây dựng các công trình trên tuyến đảm bảo phù hợp với quy hoạch, thực tế và tuân thủ theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 64.000 triệu đồng
(Bằng chữ: Sáu mươi bốn tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn:

- Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 1.500 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 38.500 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách huyện Bố Trạch giai đoạn 2026-2030: 24.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./

PHỤ LỤC 25

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG PHAN BỘI CHÂU, TỔ DÂN PHỐ 4, THỊ TRẤN QUY ĐẠT (GIAI ĐOẠN 1)
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường Phan Bội Châu, tổ dân phố 4, thị trấn Quy Đạt (giai đoạn 1)

2. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng tuyến đường Phan Bội Châu, tổ dân phố 4, thị trấn Quy Đạt (Giai đoạn 1) nhằm chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn Quy Đạt, kết nối chợ Quy Đạt với các trục đường chính, đồng thời tạo ra một quỹ đất tiềm năng, có giá trị cao; phục vụ nhu cầu đi lại, giao thương buôn bán góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Đặc biệt là đảm bảo kết nối phục vụ cứu hộ cứu nạn khu vực Chợ Quy Đạt và phòng chống bão lụt.

3. Quy mô đầu tư:

Tuyến được thiết kế theo quy hoạch “Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Quy Đạt và vùng phụ cận đến năm 2030” có chiều dài dự kiến khoảng L=850m. Trong đó:

- Trắc ngang tuyến đường dự kiến:

+ Bề rộng nền đường: $B_n = 8,5-15,5m$.

+ Bề rộng mặt đường: $B_m = 6,5-7,5m$.

+ Mặt đường cấp cao A1; A2.

- Kết cấu mặt đường, các công trình trên tuyến thiết kế phù hợp với địa hình, địa chất thực tế, quy hoạch và các tiêu chuẩn hiện hành.

- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.**5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến):** 15.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng).

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 500 triệu đồng; giai đoạn 2026-2030: 14.500 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 26**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**

**ĐẦU TƯ KÈ CHỐNG XÓI LỞ ĐOẠN TỪ VƯỜN PHỤ LÃO
THÔN LONG TRUNG ĐẾN THÔN TIÊN PHAN, XÃ QUẢNG TIÊN**
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Đầu tư kè chống xói lở đoạn từ vườn Phụ Lão thôn Long Trung đến thôn Tiên Phan, xã Quảng Tiên

2. Mục tiêu đầu tư: Giảm thiểu tác hại của thiên tai, lũ lụt, chống sạt lở bờ sông, bảo vệ tính mạng và tài sản của người dân khu vực, bảo vệ và phát triển sản xuất nông nghiệp, đồng thời đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân trong vùng và đóng vai trò quan trọng trong công tác cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa lũ.

3. Quy mô đầu tư:

Gia cố bảo vệ đoạn kè xói lở có chiều dài dự kiến khoảng 650m. Kè mềm kiểu mái xiên.

- Đỉnh kè kết hợp làm đường giao thông nông thôn, mặt đỉnh kè có bề rộng khoảng 4,5m-5,5m; kết cấu BTXM. Nâng cấp, sửa chữa đường đỉnh kè hư hỏng xuống cấp có tổng chiều dài khoảng 1,0km; bề rộng mặt đỉnh kè khoảng 4,5m-5,5m, kết cấu mặt đỉnh kè BTXM.

- Mái kè phía sông có hệ số mái phù hợp đảm bảo ổn định mái kè, hài hoà đồng thời hạn chế tối đa việc phá dỡ các dây thực vật bảo vệ bờ sông (Bần, Đước...). Kết cấu mái bằng đá hộc xếp khan hoặc tấm BTXM trong ô dầm khung vây bằng Bê tông cốt thép.

- Chân kè: Gia cố bằng ống buy BTCT hoặc bằng rọ đá; Đối với những vị trí xung yếu gia cố chân kè bằng đá hộc thả rôi, trên đỉnh đước xếp hàng rọ đá.

- Các công trình trên tuyến: Bố trí các bến dân sinh, cống tiêu qua đê, và cọc tiêu dân sinh, cọc tiêu báo lũ, đường kết nối và các công trình phụ trợ khác.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 13.500 triệu đồng

(Bằng chữ: Mười ba tỷ năm trăm triệu đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 500 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 13.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Quảng Tiên, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 27

**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG KẾT NỐI
HÀM HÒA-TRƯỜNG NIÊN, XÃ HÀM NINH, HUYỆN QUẢNG NINH**
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)



1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường kết nối Hàm Hòa - Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng Tuyến đường kết nối Hàm Hòa - Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh nhằm đảm bảo nhu cầu giao thông đi lại, cứu hộ, cứu nạn của nhân dân, học sinh nhất là trong mùa mưa lũ, phục vụ sản xuất, phát triển quỹ đất góp phần phát triển kinh tế - xã hội của vùng.

3. Quy mô đầu tư:

Quy mô đầu tư được thiết kế theo tiêu chuẩn Công trình giao thông, cấp IV. Tổng chiều dài tuyến đường khoảng $L=2,5\text{km}$. Trong đó:

- Tuyến 1: Tổng chiều dài tuyến khoảng $L=1,0\text{km}$.

+ Bề rộng nền đường $B_n=7,5 \div 9,0\text{m}$; Bề rộng mặt đường $B_m=5,5 \div 7\text{m}$; Bề rộng lề đường: $B_l=0,75 \div 1,0\text{m}$.

+ Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng hoặc mặt đường nhựa, các công trình trên tuyến thiết kế phù hợp địa hình, địa chất thực tế, quy hoạch và các tiêu chuẩn hiện hành.

- Tuyến 2: Tổng chiều dài toàn tuyến khoảng $L=1,5\text{km}$.

+ Bề rộng nền đường $B_n=5,5 \div 7,5\text{m}$; Bề rộng mặt đường $B_m=4,0 \div 5,5\text{m}$; Bề rộng lề đường: $B_l=0,75 \div 1,0\text{m}$.

+ Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng hoặc mặt đường nhựa, các công trình trên tuyến thiết kế phù hợp địa hình, địa chất thực tế, quy hoạch và các tiêu chuẩn hiện hành.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 22.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Hai mươi hai tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 1.000 triệu đồng và giai đoạn 2026-2030: 21.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Các xã: Hàm Ninh, Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 28

**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: ĐƯỜNG NỘI TỪ ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH
NHÁNH ĐÔNG ĐI LÂM TRƯỜNG PHÚ LÂM, HUYỆN LỆ THỦY**
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Đường nối từ đường Hồ Chí Minh nhánh Đông đi Lâm trường Phú Lâm, huyện Lệ Thủy

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng sửa chữa, nâng cấp tuyến đường phù hợp với quy mô đường hiện tại nhằm khắc phục tình trạng xuống cấp nghiêm trọng, cải thiện điều kiện khai thác đoạn tuyến, tăng an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương, thuận lợi trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, cứu hộ cứu nạn, cũng như tính chất đảm bảo an ninh biên giới.

3. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng sửa chữa, nâng cấp tuyến đường với tổng chiều dài toàn tuyến khoảng $L = 8,0\text{km}$ với bề rộng nền đường $B_n = 5\text{m} \div 6,5\text{m}$, bề rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 3,5\text{m}$, điểm đầu tiếp giáp với đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, điểm cuối tại trụ sở Lâm trường Phú Lâm; trong đó các vị trí xung yếu có độ dốc lớn được cứng hóa bằng mặt đường BTXM, các đoạn còn lại đầu tư sửa chữa nền đường bằng đất cấp phối.

- Các công trình trên tuyến: Trên tuyến xây dựng, sửa chữa một số cống thoát nước phù hợp với bề rộng nền đường và gia cố rãnh dọc thoát nước tại các vị trí xung yếu nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác, sử dụng.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 15.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 500 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 14.500 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Ngân Thủy, xã Phú Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028.

9. Diện tích rừng cần chuyển sang mục đích khác dự kiến: 0,3768 ha rừng trồng, trong đó: Rừng sản xuất là 0,2241 ha; rừng trồng ngoài quy hoạch 3 loại rừng có nguồn gốc rừng sản xuất là 0,1527 ha./.

PHỤ LỤC 29

**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH PHỤC VỤ GIÁO DỤC THỂ CHẤT
TRƯỜNG THPT CHUYÊN VÕ NGUYỄN GIÁP**

(Kèm theo Nghị quyết 137/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)



1. Tên dự án: Xây dựng hệ thống công trình phục vụ giáo dục thể chất Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư Xây dựng hệ thống công trình phục vụ giáo dục thể chất Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp nhằm tăng cường các điều kiện đảm bảo công tác chuyên môn giáo dục, phục vụ hoạt động thể chất, tạo không gian vui chơi sinh hoạt của học sinh. Hoàn thiện, đồng bộ kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật của nhà trường, góp phần hoàn thiện mỹ quan chung của thành phố Đồng Hới.

3. Quy mô đầu tư:

- Nâng cấp, hoàn thiện sân, đường, hệ thống thoát nước toàn bộ khu vực giáo dục thể chất.

- Xây dựng các hạng mục phục vụ dạy học giáo dục thể chất gồm: Sân bóng đá, sân bóng rổ, đường chạy, sân bóng chày, mái che,...

- Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, cây xanh cảnh quan.

- Nâng cấp nhà tập luyện đa năng

- Thiết bị phục vụ công tác giảng dạy giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng.

- Xây dựng một số hạng mục phụ trợ khác.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 18.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Mười tám tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 500 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 17.500 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.

PHỤ LỤC 30

**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: CẢI TẠO, NÂNG CẤP SỬA CHỮA
MỘT SỐ TỔ, TRẠM THUỘC BỘ CHỈ HUY BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH**
(Kèm theo Nghị quyết 07/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

- 1. Tên dự án:** Cải tạo, nâng cấp sửa chữa một số tổ, trạm thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
 - 2. Mục tiêu đầu tư:** Đảm bảo nơi ở, sinh hoạt và làm việc cho cán bộ chiến sỹ làm nhiệm vụ và bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn phụ trách. Thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền quốc gia, củng cố Quốc phòng - An ninh và phát triển kinh tế xã hội khu vực và khám chữa bệnh cho nhân dân và cán bộ chiến sỹ.
 - 3. Quy mô đầu tư:**
Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị, doanh cụ sinh hoạt, làm việc cho Tổ công tác Biên phòng Chút Mút thuộc Đồn Biên phòng Làng Ho; Trạm Quân dân bản Làng Ho thuộc Đồn Biên phòng Làng Ho; Tổ công tác Yên Hợp thuộc Đồn Biên phòng Cà Xèng; Trạm Kiểm soát Biên phòng cửa Gianh thuộc Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Gianh; Tổ quân y Biên phòng thuộc Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh Quảng Bình.
 - 4. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
 - 5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến):** 10.000 triệu đồng
(Bằng chữ: Mười tỷ đồng)
 - 6. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 500 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 9.500 triệu đồng.
 - 7. Địa điểm thực hiện dự án:** Các huyện Lệ Thủy, Minh Hóa, Tx. Ba Đồn và Tp. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
 - 8. Thời gian thực hiện:** Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện dự án năm 2026-2028./.
-

PHỤ LỤC 31

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: TRANG THIẾT BỊ NỘI THẤT VÀ CÁC HẠNG MỤC PHỤ TRỢ TRUNG TÂM VĂN HOÁ HUYỆN TUYÊN HOÁ
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Trang thiết bị nội thất và các hạng mục phụ trợ Trung tâm văn hoá huyện Tuyên Hoá.

2. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư Dự án Trang thiết bị nội thất và các hạng mục phụ trợ Trung tâm văn hóa huyện Tuyên Hóa nhằm bảo đảm cơ sở vật chất đáp ứng cho việc phục vụ tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao chính trị của địa phương, đồng thời đáp ứng được cơ sở vật chất phục vụ cán bộ công chức, viên chức của Trung tâm văn hóa huyện; tạo điểm nhấn kiến trúc, cảnh quan đô thị cho thị trấn Đồng Lê.

3. Quy mô đầu tư:

- Bãi đỗ xe, sân, đường nội bộ diện tích khoảng : 1.800 m².
- Cây xanh, thảm cỏ diện tích khoảng : 200 m².
- Hàng rào chiều dài khoảng : 120 m.
- Các hạng mục phụ trợ cần thiết khác.
- Các trang thiết bị nội thất cần thiết khác.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.**5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến):** 20.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng).

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 20.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025./.

PHỤ LỤC 32**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: LẮP ĐẶT TRẠM BIẾN ÁP PHỤC VỤ
HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN BỐ TRẠCH**
(Kèm theo Nghị quyết 197/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Lắp đặt trạm biến áp phục vụ hoạt động chuyên môn Bệnh viện Đa khoa huyện Bố Trạch.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng mới trạm biến áp nhằm hoàn thiện hệ thống cấp điện phục vụ cho hoạt động chuyên môn khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa huyện Bố Trạch. Hệ thống trạm biến áp sau khi lắp đặt đáp ứng nhu cầu phụ tải hiện tại và nhu cầu phát triển phụ tải trong tương lai, đồng thời tăng cường độ tin cậy và khả năng cung cấp điện phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa huyện Bố Trạch.

3. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng tuyến đường dây trung thế 22kV để đấu nối từ lưới điện phân phối khu vực về trạm biến áp xây dựng mới.

- Xây dựng mới 01 trạm biến áp công suất 560kVA cấp điện cho Bệnh viện.

- Xây dựng tuyến đường dây hạ thế 0,4kV từ trạm biến áp vào các tủ điện tổng để cấp điện cho các phụ tải của Bệnh viện.

4. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 2.000 triệu đồng

(Bằng chữ: Hai tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn Dự phòng thuộc Ngân sách tỉnh năm 2024: 2.000 triệu đồng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025./.
